

Giai đoạn cao điểm 2025 đường bay nội địa

Chặng bay	Từ ngày	Tới ngày
Từ Hà Nội đến Đà Nẵng/Đà Lạt/Nha Trang/Phú Quốc/Huế/Quy Nhơn/Chu Lai/Tuy Hòa; Từ Hải Phòng/Cần Thơ/Nha Trang/Vân Đồn/Đà Lạt/Vinh/Thanh Hóa đến Đà Nẵng; Từ Huế/Thanh Hóa đến Đà Lạt; Từ TP. Hồ Chí Minh/Thanh Hóa/Cần Thơ/Huế/Nha Trang/Đà Lạt/Đà Nẵng đến Phú Quốc; Từ Hải Phòng/Vinh đến Nha Trang/Đà Lạt/Phú Quốc; Từ Thanh Hóa/Huế đến Đà Lạt.	31/12/2025	02/01/2026
	17/02/2026	01/03/2026
	24/04/2026	01/05/2026
	22/05/2026	07/08/2026
	28/08/2026	30/08/2026
	30/12/2026	01/01/2027
Từ Đà Nẵng/Đà Lạt/Nha Trang/Phú Quốc/Huế/Quy Nhơn/Chu Lai/Tuy Hòa đến Hà Nội; Từ Đà Nẵng đến Hải Phòng/Cần Thơ/Nha Trang/Vân Đồn/Đà Lạt/Vinh/Thanh Hóa; Từ Đà Lạt đến Huế/Thanh Hóa; Từ Phú Quốc đến TP. Hồ Chí Minh/Thanh Hóa/Cần Thơ/Huế/Nha Trang/Đà Lạt/Đà Nẵng; Từ Nha Trang/Đà Lạt/Phú Quốc đến Hải Phòng/Vinh;	03/01/2026	05/01/2026
	19/02/2026	25/02/2026
	26/04/2026	04/05/2026
	24/05/2026	09/08/2026
	31/08/2025	02/09/2026
	02/01/2027	04/01/2027
Từ TP. Hồ Chí Minh đến Hà Nội/Hải Phòng/Vinh/Buôn Ma Thuột/Pleiku/Đồng Hới/Thanh Hóa/Vân Đồn/Chu Lai/Quy Nhơn/Huế/Nha Trang/Đà Lạt/Đà Nẵng/Rạch Giá/Cà Mau/Tuy Hòa; Từ Hà Nội đến Vinh/Cần Thơ/Đồng Hới/Điện Biên; Từ Hà Nội/Hải Phòng/Vinh/Đà Nẵng đến Buôn Ma Thuột/Pleiku; Từ Thanh Hóa đến Buôn Ma Thuột.	31/12/2025	02/02/2026
	30/01/2026	22/02/2026
	24/04/2026	01/05/2026
	22/05/2026	07/08/2026
	24/08/2026	30/08/2026
	30/12/2026	01/01/2027
Từ Hà Nội/Hải Phòng/Vinh/Buôn Ma Thuột/Pleiku/Đồng Hới/Thanh Hóa/Vân Đồn/Chu Lai/Quy Nhơn/Huế/Nha Trang/Đà	03/01/2026	05/01/2026
	17/02/2026	05/03/2026

Lạt/Đà Nẵng/Rạch Giá/Cà Mau/Tuy Hòa đến TP. Hồ Chí Minh; Từ Vinh/Điện Biên/Cần Thơ/Đồng Hới đến Hà Nội; Từ Buon Ma Thuot/Pleiku đến Hà Nội/Hải Phòng/Vinh/Đà Nẵng; Từ Buon Ma Thuot đến Thanh Hóa.	26/04/2026	04/05/2026
	24/05/2026	09/08/2026
	31/08/2026	02/09/2026
	02/01/2027	04/01/2027